

Số: 157/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 18 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Trảng Bom

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Trên cơ sở Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Trên cơ sở Văn bản số 5406/UBND-KGVX ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom tại Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc đề nghị hỗ trợ người nghèo, người cận nghèo gặp khó khăn do dịch Covid-19 theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 144/TTr-LĐTBXH ngày 18 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Trảng Bom gồm 2.208 đối tượng và tổng kinh phí

hỗ trợ là 1.655.500.000 đồng (một tỷ, sáu trăm năm mươi lăm triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn); cụ thể như sau:

1. Đối tượng thuộc hộ nghèo: 664 người, kinh phí hỗ trợ là 497.500.000 đồng.

2. Đối tượng thuộc hộ cận nghèo: 1.544 người; kinh phí hỗ trợ là 1.158.000.000 đồng.

3. Kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn ngân sách huyện Trảng Bom (50% dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và nguồn cải cách tiền lương còn dư ngân sách huyện).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Trảng Bom chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hợp đồng với Bưu điện cùng cấp chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trũng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Bưu điện tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hòa Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH NGƯỜI THUỘC HỘ NGHÈO HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TRẢNG BOM

(Ban hành kèm theo Quyết định 45.77/QĐ-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Mẫu số 1

TT	Đơn vị/Hộ	Tổng nhân khẩu trong hộ nghèo	Số nhân khẩu được hỗ trợ theo hộ nghèo	Mức hỗ trợ: 250.000 đồng/khẩu/tháng x 3 tháng = 750.000 đồng	Tổng kinh phí hỗ trợ (đồng)	Địa chỉ	Ghi chú
A	B	1	2	3.000	4 = 2 x 3	5	
I	THỊ TRẤN TRẢNG BOM						
1	Chủ hộ: Vương Văn Nghĩa Nguyễn Thị Hằng	4	1	0 750.000	750.000	Khu phố 2, NTW	
2	Chủ hộ: Đinh Thị Khẩn	1	1	750.000	750.000	khu phố 5, NTW	
3	Chủ hộ: Đỗ Thị Hoa Phạm Trung Đông	4	2	750.000 750.000	1.500.000	khu phố 5, NTW	
4	Chủ hộ: Nguyễn Thị Mai Vân Trần Mai Anh	3	2	0 750.000	1.500.000	khu phố 1, CNTW	
	Trần Nam Anh			750.000			
5	Chủ hộ: Phạm Thị Lợi	1	1	750.000	750.000	khu phố 1, CNTW	
6	Chủ hộ: Vũ Thị Nương Trần Mạnh Quân	4	3	0 750.000	2.250.000	khu phố 1, CNTW	
	Trần Thị Thu Phương			750.000			
	Nguyễn Thị Hòa			750.000			
7	Chủ hộ: Lý Thị Ngọc Tuyền	4	4	750.000	3.000.000	khu phố 1, CNTW	
	Lý Quốc Hưng			750.000			
	Lý Quốc Bình			750.000			
	Lý Ngọc Đông Nhi			750.000			
8	Chủ hộ: Trần Kim Phương	1	1	750.000	750.000	khu phố 2, CNTW	
9	Chủ hộ: Nguyễn Văn Giải	1	1	750.000	750.000	khu phố 2, CNTW	

10	Chủ hộ: Nguyễn Thành Tâm	2	2	750,000	1.500.000	khu phố 2, CNTW	
	Nguyễn Thành An			750,000			
11	Chủ hộ: Mai Tuấn Thiện	4	3	0	2.250.000	khu phố 2, CNTW	
	Trần Thị Mai			750,000			
	Mai Thị Hồng Oanh			750,000			
	Mai Tuấn Kiệt			750,000			
12	Chủ hộ: Nguyễn Thị Bé	2	1	0	750,000	khu phố 2, CNTW	
	Nguyễn Văn Lúa			750,000			
13	Chủ hộ: Vũ Thị Êm	1	1	750,000	750,000	khu phố 3, CNTW	
14	Chủ hộ: Nguyễn Văn Ve	2	2	750,000	1.500.000	khu phố 3, CNTW	
	Lê Thị Hương			750,000			
15	Chủ hộ: Trần Thị Thu Hà	2	1	0	750,000	khu phố 4, CNTW	
	Tạ Ngọc Vinh			750,000			
16	Chủ hộ: Nguyễn Thị Thủy	2	1	0	750,000	khu phố 4, CNTW	
	Hồ Hoàng Thơ			750,000			
17	Chủ hộ: Nguyễn Văn Hoan	4	2	0	1.500.000	khu phố 3, CNTW	
	Nguyễn Thị Kim Uyên			750,000			
	Nguyễn Thị Quỳnh Như			750,000			
18	Chủ hộ: Trần Thị Nguyệt	3	2	750,000	1.500.000	khu phố 3, CNTW	
	Phan Tấn Huy			750,000			
19	Chủ hộ: Ngô Thị Ngát	4	2	0	1.500.000	khu phố 4, CNTW	
	Lê Thị Lan Hương			750,000			
	Lê Long Cường			750,000			
20	Chủ hộ: Lê Thị Khánh	5	5	750,000	3.750.000	khu phố 4, CNTW	
	Lâm Thành Tuấn Anh			750,000			
	Châu Nhựt Thanh			750,000			
	Lâm Tiểu Phụng			750,000			
	Nguyễn Thị Thủy Tiên			750,000			
21	Chủ hộ: Lê Ngọc Hậu	5	4	750,000	3.000.000	khu phố 5, CNTW	
	Uông Thị Đức			750,000			
	Lê Nam Thuận			750,000			
	Lê Ngọc Tiểu Quyên			750,000			

22	Chủ hộ: Phạm Thành Vượt	4	4	750,000	3.000.000	khu phố 5, CNTW	
	Nguyễn Thị Mỹ			750,000			
	Phạm Hồng Yến			750,000			
	Phạm Yến Trang			750,000			
Cộng Thị trấn		63	46	34.500.000	34.500.000		
II. XÃ AN VIỄN							
1	Chủ hộ: Nguyễn Yên Đơn	4	4	750,000	3.000.000	Ấp 3	
	Nguyễn Hồng Vân			750,000			
	Nguyễn Thị Thuý Kim			750,000			
	Nguyễn Kim Khánh Ngọc			750,000			
2	Chủ hộ: Đoàn Thị Nga	4	4	750,000	3.000.000	Ấp 6	
	Nguyễn Duy Linh			750,000			
	Nguyễn Duy Phong			750,000			
	Nguyễn Phước Hậu			750,000			
3	Chủ hộ: Vũ Sĩ Khôi	4	4	750,000	3.000.000	Ấp 3	
	Trần Thị Như ý			750,000			
	Vũ Văn Hiếu			750,000			
	Vũ Thị Thanh Thảo			750,000			
4	Chủ hộ: Nguyễn Hữu Sơn	5	5	750,000	3.750.000	Ấp 4	
	Nguyễn Thị Tuyết Mai			750,000			
	Nguyễn Thị Ngọc Huyền			750,000			
	Nguyễn Thị Kiều Trang			750,000			
	Nguyễn Anh Tài			750,000			
5	Chủ hộ: Nguyễn Hoàng Ân	6	6	750,000	4.500.000	Ấp 4	
	Nguyễn Thị Phương			750,000			
	Nguyễn Thị Tuyết Giải			750,000			
	Nguyễn Thị Thuý Kiều			750,000			
	Nguyễn Thị Cẩm Ly			750,000			
	Nguyễn Quốc Hào			750,000			
	Cộng An Viễn	23	23	17.250,000	17.250.000		
III. XÃ BÀU HÀM							
1	Chủ hộ: Dương Thị Hận	1	1	750.000	750.000	Tân Hợp	

2	Chủ hộ: Nguyễn Thị Nàng	1	1	750.000	750.000	Tân Hợp	
3	Chủ hộ: Lê Thị Ngọc	1	1	750.000	750.000	Tân Hợp	
4	Chủ hộ: Nguyễn Thị Re	1	1	750.000	750.000	Tân Hợp	
5	Chủ hộ: Huỳnh Thị Ré	1	1	750.000	750.000	Tân Hợp	
6	Chủ hộ: Nguyễn Thị Khen	1	1	750.000	750.000	Tân Việt	
7	Chủ hộ: Lưu Văn Điện	2	1	0	750.000	Tân Việt	
	Giang Thị My			750.000		Tân Việt	
8	Chủ hộ: Tăng Thị Soa	1	1	750.000	750.000	Tân Việt	
9	Chủ hộ: Hỷ Huệ Phần	5	2	750.000	1.500.000		
	Giếng Phát Hùng			750.000			
10	Chủ hộ: Gíp Chiu Dưỡng	2	1	0	750.000		
	Gíp Phi Cường			750.000			
11	Chủ hộ: Võ Thị Tươi	1	1	750.000	750.000	Cây Điều	
12	Chủ hộ: Nguyễn Thị Mạnh	2	2	750.000	1.500.000		
	Đỗ Văn Cu			750.000			
13	Chủ hộ: Nguyễn Văn Hở	2	2	750.000	1.500.000		
	Võ Thị Bảnh			750.000			
14	Chủ hộ: Trương Thị Năm	1	1	750.000	750.000	Cây Điều	
15	Chủ hộ: Tăng Sâm Múi	2	2	750.000	1.500.000	Tân Việt	
	Tăng A Nhi			750.000			
16	Chủ hộ: Nguyễn Hồng Vân	7	7	750.000	5.250.000		
	Nguyễn Thị Hồng Hạnh			750.000			
	Nguyễn Hồng Nhung			750.000			
	Nguyễn Văn Sang			750.000			
	Nguyễn Hồng Kim			750.000			
	Nguyễn Hồng Phần			750.000			
	Nguyễn Văn Hùng			750.000			
17	Chủ hộ: Nguyễn Thị Hoa	4	2	0	1.500.000		
	Phan Thái Hòa			750.000		Tân Hợp	
	Nguyễn Trọng Nhân			750.000			
	Cộng Bàu Hàm	35	28	21.000.000	21.000.000		
IV.	XÃ BẮC SƠN						
1	Chủ hộ: Chu Thị Thành	4	2	0	1.500.000	Bắc Hòa	

	Chu Vô Thiên			750.000			
	Chu Gia Hân			750.000			
2	Chủ hộ: Đinh Thị Thu Hương	1	1	750.000	750.000	Bùi Chu	
3	Chủ hộ: Nguyễn Thọ	1	1	750.000	750.000	An Chu	
4	Chủ hộ: Nguyễn Thị Yên	2	1	0	750.000	An Chu	
	Nguyễn Thị Thu Cúc			750.000			
5	Chủ hộ: Phạm Văn Hùng	1	1	750.000	750.000	An Chu	
6	Chủ hộ: Vũ Thị Thay	1	1	750.000	750.000	Sông Mây	
7	Chủ hộ: Đoàn Thanh Giang	7	7	750.000	5.250.000	Bùi Chu	
	Trương Thị Quý			750.000			
	Đoàn Trương Vĩnh Phước			750.000			
	Đoàn Trương Vĩnh Bảo			750.000			
	Đoàn Trương Vĩnh Toàn			750.000			
	Đoàn Trương Anh Thu			750.000			
	Đoàn Vĩnh Phúc			750.000			
8	Chủ hộ: Nguyễn Đình Vũ	4	3	0	2.250.000	Bắc Hòa	
	Trần Thị Hằng			750.000			
	Nguyễn Nhật Trường			750.000			
	Nguyễn Phúc Hậu			750.000			
9	Chủ hộ: Thân Văn Ngọc	10	10	750.000	7.500.000	Bắc Hòa	
	Nguyễn Thị Uyên			750.000			
	Thân Văn Bảo			750.000			
	Thân Thị Thanh Phương			750.000			
	Thân Văn Vương			750.000			
	Thân Thị Kim Chi			750.000			
	Thân Văn Thành			750.000			
	Thân Thành Trung			750.000			
	Thân Trung Hiếu			750.000			
	Thân Bội Nhu			750.000			
10	Chủ hộ: Thân Anh Thoại	5	3	0	2.250.000	Bắc Hòa	
	Thân Thị Tố Sương			750.000			
	Thân Kim Hoàn			750.000			

	Thân Kim Bích			750.000			
11	Chủ hộ: Nguyễn Lê Thanh Hà	4	4	750.000	3.000.000	Bắc Hòa	
	Lê Thị Vân			750.000			
	Nguyễn Song Toàn Khánh			750.000			
	Nguyễn Song Đình Vũ			750.000			
12	Chủ hộ: Nguyễn Huy Hoài	5	3	0	2.250.000	Tân Thành	
	Nguyễn Trọng Phú			750.000			
	Nguyễn Trần Ngọc Thám			750.000			
	Nguyễn Trần Thảo Nhi			750.000			
13	Chủ hộ: Trần Thị Chiến	3	3	750.000	2.250.000	Phú Sơn	
	Phạm Văn Thanh			750.000			
	Phạm Thiên Long			750.000			
14	Chủ hộ: Nguyễn Thị Mùi	4	3	750.000	2.250.000	Phú Sơn	
	Nguyễn Thị Trúc			750.000			
	Nguyễn Thành Lũy			750.000			
15	Chủ hộ: Phan Thanh Quảng	4	3	750.000	2.250.000	Bùi Chu	
	Trần Thị Thanh Hằng			750.000			
	Phan Gia Nhật Lâm			750.000			
16	Chủ hộ: Đình Thị Hoa	2	2	750.000	1.500.000	Bùi Chu	
	Nguyễn Văn Đệ			750.000			
17	Chủ hộ: Vũ Văn Đức	5	4	750.000	3.000.000	An Chu	
	Nguyễn Thị Thơm			750.000			
	Vũ Nguyễn Khánh Như			750.000			
	Vũ Nguyễn Mai Lan			750.000			
18	Chủ hộ: Nguyễn Thị Tiến	4	4	750.000	3.000.000	Sông Mây	
	Phan Thị Lưu Hương Giang			750.000			
	Phan Thị Kiều Vy			750.000			
	Phan Thị Quỳnh Anh			750.000			
19	Chủ hộ: Nguyễn Văn Tình	3	3	750.000	2.250.000	Sông Mây	
	Nguyễn Quỳnh Yên Nhi			750.000			
	Nguyễn Ngọc Thảo Ly			750.000			
20	Chủ hộ: Trương Văn Tự	2	2	750.000	1.500.000	Sông Mây	

	Trương Thị Trang			750.000			
	Cộng Bắc Sơn	72	61	45.750.000	45.750.000		
V.	XÃ CÂY GÀO						
	- Chủ hộ: Trần Thị Mai	3	3	750.000	2.250.000	Ấp Tân Lập 1	
1	Lê Sĩ Triều			750.000		Ấp Tân Lập 1	
	Lê Kiều Mỹ Diệu			750.000		Ấp Tân Lập 1	
2	- Chủ hộ: Vy Thị Lan	1	1	750.000	750.000	Ấp Tân Lập 2	
	- Chủ hộ: Lương Văn Kim	2	1	0	750.000	Ấp Cây Diệp	
3	Phạm Thị Quýt			750.000		Ấp Cây Diệp	
4	- Chủ hộ: Nguyễn Thị Quy	1	1	750.000	750.000	Ấp Cây Diệp	
5	- Chủ hộ: Phạm Thị Nhiệm	1	1	750.000	750.000	Ấp Cây Diệp	
	- Chủ hộ: Đỗ Thị Hoir	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Cây Diệp	
6	Đỗ Thị Mơ			750.000		Ấp Cây Diệp	
7	- Chủ hộ: Trần Trầu	3	1	0	750.000	Ấp Cây Diệp	
	Hồ Thị Lý			750.000		Ấp Cây Diệp	
	- Chủ hộ: Võ Cài	2	1	750.000	750.000	Ấp Cây Diệp	
8	Bạch Thị Vân			0		Ấp Cây Diệp	
	- Chủ hộ: Nguyễn Thị Hương	3	3	750.000	2.250.000	Ấp Tân Lập 1	
9	Đoàn Văn Tịnh			750.000		Ấp Tân Lập 1	
	Hồ Quỳnh Anh			750.000		Ấp Tân Lập 1	
10	- Chủ hộ: Vòng Lý Ôn	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Tân Lập 2	
	Tôn Đường Kiu			750.000		Ấp Tân Lập 2	
	- Chủ hộ: Lê Mới	5	3	0	2.250.000	Ấp Cây Diệp	
11	Lê Út			750.000		Ấp Cây Diệp	
	Lê Thị Mỹ Tiên			750.000		Ấp Cây Diệp	
	Lê Phát Tài			750.000		Ấp Cây Diệp	
	- Chủ hộ: Phan Tuấn Anh	5	5	750.000	3.750.000	Ấp Cây Diệp	
12	Lê Hồng Thắm			750.000		Ấp Cây Diệp	
	Phan Thị Hoàng Oanh			750.000		Ấp Cây Diệp	
	Phan Thị Bé Thương			750.000		Ấp Cây Diệp	
	Phan Lê Minh Long			750.000		Ấp Cây Diệp	
12	- Chủ hộ: Vy Thị Giêng	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Suối Tiên	

1	Lê Bình Minh Sang			750.000		Ấp Suối Tiên	
	Cộng Cây Gáo	32	26	19.500.000	19.500.000		
VI.	XÃ ĐỘI 61						
1	Chủ hộ Đặng Thị Loan	3	1	0	750.000	Ấp Tân Hưng	
	Trần Văn Xây			750.000		Ấp Tân Hưng	
2	Chủ hộ Hoàng Tuấn Nam	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Tân Hưng	
	Hoàng Minh Ngọc			750.000		Ấp Tân Hưng	
3	Chủ hộ Nguyễn Thị Mai	1	1	750.000	750.000	Ấp Tân Thịnh	
4	Chủ hộ Nguyễn Thị Lan	1	1	750.000	750.000	Ấp Tân Thịnh	
5	Chủ hộ Nguyễn Thị Thủy	4	4	750.000	3.000.000	Ấp Tân Thịnh	
	Nguyễn Minh Phương			750.000		Ấp Tân Thịnh	
	Nguyễn Minh Vương			750.000		Ấp Tân Thịnh	
	Nguyễn Ngọc Thiên Thảo			750.000		Ấp Tân Thịnh	
6	Chủ hộ Lê Văn Long	4	4	750.000	3.000.000	Ấp Tân Thịnh	
	Phạm Thị Lành			750.000		Ấp Tân Thịnh	
	Lê Tuấn Anh			750.000		Ấp Tân Thịnh	
	Lê Thanh Sơn			750.000		Ấp Tân Thịnh	
7	Chủ hộ Trần Văn Trệ	1	1	750.000	750.000	Ấp Tân Phát	
8	Chủ hộ Nguyễn Văn Nhân	7	7	750.000	5.250.000	Ấp Tân Hưng	
	Nguyễn Thị Hải			750.000		Ấp Tân Hưng	
	Nguyễn Văn Thọ			750.000		Ấp Tân Hưng	
	Nguyễn Thị Xuân Hương			750.000		Ấp Tân Hưng	
	Nguyễn Đức Huy			750.000		Ấp Tân Hưng	
	Huỳnh Quốc Cường			750.000		Ấp Tân Hưng	
	Huỳnh Nguyễn Anh Hào			750.000		Ấp Tân Hưng	
9	Chủ hộ Võ Thị Út	4	4	750.000	3.000.000	Ấp Tân Phát	
	Danh Cu			750.000		Ấp Tân Phát	
	Danh Doanh			750.000		Ấp Tân Phát	
	Danh Tuyền			750.000		Ấp Tân Phát	
10	Chủ hộ Nguyễn Thị Kim Quý	3	3	750.000	2.250.000	Ấp Tân Phát	
	Nguyễn Văn Hồng			750.000		Ấp Tân Phát	
	Nguyễn Thị Phương Đài			750.000		Ấp Tân Phát	

11	Chủ hộ Quế Thị Trúc	4	4	750.000	3.000.000	Ấp Tân Phát	
	Đặng Thị Hồng Nga			750.000		Ấp Tân Phát	
	Đặng Thế Nhật			750.000		Ấp Tân Phát	
	Đặng Kim Mỹ			750.000		Ấp Tân Phát	
12	Chủ hộ Nguyễn Thị Mảng	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Tân Phát	
	Cao Văn Hoành			750.000		Ấp Tân Phát	
13	Chủ hộ Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	9	7	750.000	5.250.000	Ấp Tân Đạt	
	Trần Văn Bằng			750.000		Ấp Tân Đạt	
	Trần Thanh Tuấn			750.000		Ấp Tân Đạt	
	Trần Tuấn Vũ			750.000		Ấp Tân Đạt	
	Bùi Thị Thu Hà			750.000		Ấp Tân Đạt	
	Trần Tuấn Tú			750.000		Ấp Tân Đạt	
	Trần Gia Bảo			750.000		Ấp Tân Đạt	
	Cộng Đồi 61	45	41	30.750.000	30.750.000		
VII.	XÃ ĐÔNG HÒA						
1	Chủ hộ: Hồ thị Vàng	1	1	750.000	750.000	Ấp Quảng Đà	
2	Chủ hộ: Nguyễn Thị Xứ	1	1	750.000	750.000	Ấp Quảng Đà	
3	Chủ hộ: Nguyễn Thị Tường	2	1	0	750.000	Ấp Quảng Đà	
	Nguyễn Thị Xuân			750.000		Ấp Quảng Đà	
4	Chủ hộ: Nguyễn Thị Trọ	2	1	750.000	750.000	Ấp Hòa Bình	
5	Chủ hộ: Nguyễn Thị Chung	1	1	750.000	750.000	Ấp Hòa Bình	
6	Chủ hộ: Vũ Thị Hồng	1	1	750.000	750.000	Ấp Hòa Bình	
7	Chủ hộ: Trần Thị The	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Hòa Bình	
	Nguyễn Thị Kim Loan			750.000		Ấp Hòa Bình	
8	Chủ hộ: Trương Văn Chiến	4	4	750.000	3.000.000	Ấp Hòa Bình	
	Lê Thị Liên			750.000		Ấp Hòa Bình	
	Trương Thành Long			750.000		Ấp Hòa Bình	
	Trương Thị Trà Mi			750.000		Ấp Hòa Bình	
9	Chủ hộ: Kiều thị Kim Luyến	1	1	750.000	750.000	Ấp Quảng Đà	
10	Chủ hộ: Hoàng thị Hương	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Quảng Đà	
	Hoàng Văn Tuấn			750.000		Ấp Quảng Đà	
11	Chủ hộ: Đinh Hoàng Sơn	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Hòa Bình	

	Lê Thị Minh Nguyệt			750.000		Ấp Hòa Bình	
12	Chủ hộ: Đào Thị Cậy	1	1	750.000	750.000	Ấp Hòa Bình	
13	Chủ hộ: Nguyễn Thị Ngọc Diệu	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Hòa Bình	
	Nguyễn Văn An			750.000		Ấp Hòa Bình	
14	Chủ hộ: Nguyễn Văn Giáp	2	1	0	750.000	Ấp Hòa Bình	
	Nguyễn Thị Bình			750.000		Ấp Hòa Bình	
15	Chủ hộ: Nguyễn Thị Anh	1	1	750.000	750.000	Ấp Hòa Bình	
16	Chủ hộ: Trần Thành	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Hòa Bình	
	Ngô Thị Vân			750.000		Ấp Hòa Bình	
17	Chủ hộ: Nguyễn Thị Hương	4	4	750.000	3.000.000	Ấp Quảng Đà	
	Nguyễn Thị Thùy Linh			750.000		Ấp Quảng Đà	
	Nguyễn Thị Thanh Lan			750.000		Ấp Quảng Đà	
	Tạ Ngọc Long			750.000		Ấp Hòa Bình	
18	Chủ hộ: Huỳnh Đức Ánh	4	4	750.000	3.000.000	Ấp Hòa Bình	
	Nguyễn Thị Hạnh			750.000		Ấp Hòa Bình	
	Huỳnh Thị Hồng Nhung			750.000		Ấp Hòa Bình	
	Huỳnh Khánh Duy			750.000		Ấp Hòa Bình	
19	Chủ hộ: Trần Văn Cao	4	4	750.000	3.000.000	Ấp Hòa Bình	
	Nguyễn Thị Ngọc Lý			750.000		Ấp Hòa Bình	
	Trần Thị Phương Thanh			750.000		Ấp Hòa Bình	
	Trần Thị Thanh Thùy			750.000		Ấp Hòa Bình	
	Cộng Đồng Hòa	39	36	27.000.000	27.000.000		
VIII.	XÃ BÌNH MINH						
1	Nguyễn Thị Lùng	1	1	750.000	750.000	Ấp Tân Bắc	
2	Nguyễn Quốc Nhật	1	1	750.000	750.000	Ấp Tân Bình	
3	Nguyễn Thị Hồng	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Tân Bình	
	Nguyễn Văn tuần			750.000		Ấp Tân Bình	
4	Nguyễn Hồng Vũ	7	7	750.000	5.250.000	Ấp Tân Bình	
	Nguyễn thị Tâm			750.000		Ấp Tân Bình	
	Nguyễn Thị Mộng Tuyền			750.000		Ấp Tân Bình	
	Nguyễn Thị Thùy Lan			750.000		Ấp Tân Bình	
	Nguyễn Đăng Hưng			750.000		Ấp Tân Bình	

	Nguyễn Thị Lệ Xuân			750.000		Ấp Tân Bình	
	Nguyễn Đăng Tiên			750.000		Ấp Tân Bình	
5	Nguyễn Tuấn Kiệt	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Tân Bắc	
	Nguyễn Tuấn Hưng			750.000		Ấp Tân Bắc	
	Cộng Bình Minh	13	13	9.750.000	9.750.000		
IX.	XÃ HƯNG THỊNH						
1	Chủ hộ : Nguyễn Duy Hoàn	3	1	0	750.000	Hưng Long	
	Nguyễn Thị Thơ			750.000			
2	Chủ hộ : Trương Chấn	7	4	0	3.000.000	Hưng bình	
	Lê Thị Quy			750.000			
	Trương Công Hiếu			750.000			
	Nguyễn Hoàng Nam			750.000			
	Trương Công Hạnh			750.000			
3	Chủ hộ : Phan Thị Kim Chi	3	1	0	750.000	Hưng bình	
	Phan Ngọc Hoàng Thương			750.000			
4	Chủ hộ : Nguyễn Thị Hận	3	1	0	750.000	Hưng bình	
	Trần Thị Thu Thảo			750.000			
5	Chủ hộ : Bùi Văn Gắt .	6	3	0	2.250.000	Hưng phát	
	Bùi Quốc Thái			750.000			
	Bùi Phương Dạ Thảo			750.000			
	Bùi Gia Hân			0			
6	Chủ hộ : Huỳnh Thị Thanh	4	3		2.250.000	Hưng Long	
	Trần Thanh Tú			750.000			
	Trần Thị Thảo Sương			750.000			
	Trần Thành Bảo Ngọc			750.000			
7	Chủ hộ : Đỗ Văn Thế	3	3	750.000	2.250.000	Hưng Long	
	Nguyễn Thị Lan			750.000			
	Đỗ Hoàng Nhật Anh			750.000			
	Cộng Hưng Thịnh	29	16	12.000.000	12.000.000		
X.	XÃ SÔNG TRÀU						
1	Chủ hộ : Nguyễn Thành Nhơn	1	1	750.000	750.000	Tổ 6, ấp 2	
2	Chủ hộ : Phạm Thị Nở	1	1	750.000	750.000	Tổ 6, ấp 3	

3	Chủ hộ: Nguyễn Thị Huệ	1	1	750.000	750.000	Tổ 6, ấp 3	
4	Chủ hộ: Thân Thị Tĩnh	1	1	750.000	750.000	Tổ 11, ấp 4	
5	Chủ hộ: Trần Thị Quế	1	1	750.000	750.000	Ấp 4	
6	Chủ hộ: Nguyễn Văn Bửu	1	1	750.000	750.000	Tổ 4, ấp 5	
7	Chủ hộ: Nguyễn Thị Em	1	1	750.000	750.000	Tổ 16, ấp 5	
8	Chủ hộ: Trần Thị Bảo	1	1	750.000	750.000	Tổ 16, ấp 5	
9	Chủ hộ: Đào Thị Hoa	2	1	0	750.000	Tổ 5, ấp 6	
	Nguyễn Văn Thành			750.000		Tổ 5, ấp 6	
10	Chủ hộ: Nguyễn Thị Chiến	1	1	750.000	750.000	Tổ 15, ấp 6	
11	Chủ hộ: Hoàng Văn Toàn	4	3	0	2.250.000	Tổ 4, ấp 6	
	Hoàng Vũ			750.000		Tổ 4, ấp 6	
	Hoàng Thùy Trang			750.000		Tổ 4, ấp 6	
	Hoàng Tuấn			750.000	750.000	Tổ 4, ấp 6	
12	Chủ hộ: Hoàng Thị Quý	1	1	750.000	750.000	Tổ 3, ấp 6	
13	Chủ hộ: Nguyễn Văn Trung	2	1	0	750.000	Ấp 7	
	Nguyễn Văn Tiến			750.000		Ấp 7	
14	Chủ hộ: Hồ Văn Dang	3	3	750.000	2.250.000	Ấp 1	
	Nguyễn Thị Ánh			750.000		Ấp 1	
	Hồ Hoàn Kiếm			750.000		Ấp 1	
15	Chủ hộ: Hoàng Huy Thống	5	5	750.000	3.750.000	Ấp 1	
	Nguyễn Thị Nữ			750.000		Ấp 1	
	Hoàng Thị Yến Nhi			750.000		Ấp 1	
	Hoàng Thị Oanh			750.000		Ấp 1	
	Hoàng Huy Nhất Duy			750.000		Ấp 1	
16	Chủ hộ: Hồ Thị Thâm	3	3	750.000	2.250.000	Ấp 1	
	Trần Thị Thúy An			750.000		Ấp 1	
	Trần Thị Như Ý			750.000		Ấp 1	
17	Chủ hộ: Nguyễn Duy Phong	4	3	750.000	2.250.000	Ấp 2	
	Nguyễn Trương Khả Vy			750.000		Ấp 2	
	Nguyễn Trương Nhật Vy			750.000		Ấp 2	
18	Chủ hộ: Tại Thị Vy	2	1	750.000	750.000	Ấp 4	
19	Chủ hộ: Nguyễn Thị Lục	3	2	0	1.500.000	Ấp 5	

	Nguyễn Khắc Nhật			750.000		Áp 5	
	Nguyễn Khắc Giáp			750.000		Áp 5	
20	Chủ hộ: Hà Văn Hưng	2	2	750.000	1.500.000	Áp 6	
	Nguyễn Thị Lan			750.000		Áp 6	
21	Chủ hộ: Vũ Thị Dư	5	5	750.000	3.750.000	Áp 6	
	Huỳnh Thiên Cảnh			750.000		Áp 6	
	Huỳnh Kim Tiên			750.000		Áp 6	
	Huỳnh Thiên Vũ			750.000		Áp 6	
	Huỳnh Thiên Bảo			750.000		Áp 6	
22	Chủ hộ: Lâu Vòng Mùi	3	3	750.000	2.250.000	Áp 7	
	Mẫn Tắc Sôi			750.000		Áp 7	
	Mẫn Thị Thủy Kiều			750.000		Áp 7	
23	Chủ hộ: Thông A Nhì	7	7	750.000	5.250.000	Áp 7	
	Trần Thị Thanh Xuân			750.000		Áp 7	
	Thông Vân Anh			750.000		Áp 7	
	Thông Minh Huy			750.000		Áp 7	
	Thông Minh Hoàng			750.000		Áp 7	
	Thông Minh Quân			750.000		Áp 7	
	Thông Ngọc Thảo Vy			750.000		Áp 7	
24	Chủ hộ: Vy Văn Phan	4	2	0	1.500.000	Áp 7	
	Nguyễn Thị Điều			750.000		Áp 7	
	Vy Phúc Sỹ			750.000		Áp 7	
25	Chủ hộ: Hồ Văn Phàng	6	4	0	3.000.000	Áp 8	
	Lênh A Mùi			750.000		Áp 8	
	Hồ Xuân Hương			750.000		Áp 8	
	Hồ Phở Nhìn			750.000		Áp 8	
	Hồ Văn			750.000		Áp 8	
26	Chủ hộ: Trần Thị San	5	5	750.000	3.750.000	Áp 8	
	Nguyễn Công Duy Quý			750.000		Áp 8	
	Nguyễn Công Quyền			750.000		Áp 8	
	Nguyễn Thị Gia Linh			750.000		Áp 8	
	Nguyễn Công Xuân Phú			750.000		Áp 8	

	Cộng Sòng Trần	70	60	45.000.000	45.000.000		
XI.	XÃ TÂY HÒA						
1	Chủ hộ: Đào Thị Tám	2	2	750.000	1.500.000	Lộc Hòa	
	Dương Phạm Đăng Khoa			750.000			
2	Chủ hộ: Nguyễn Thị Đồng	2	1	750.000	750.000	Lộc Hòa	
3	Chủ hộ: Võ thị Nhuận	1	1	750.000	750.000	Lộc Hòa	
4	Chủ hộ: Võ thị Kết	1	1	750.000	750.000	Nhân Hòa	
5	Chủ hộ: Nguyễn Thị Ngừng	1	1	750.000	750.000	Nhân Hòa	
6	Chủ hộ: Phạm Thị Nhân	2	2	750.000	1.500.000	Nhân Hòa	
	Thành viên: Phạm Thị Sáng			750.000			
7	Chủ hộ: Đỗ Thị Thái	1	1	750.000	750.000	Nhân Hòa	
8	Chủ hộ: Nguyễn Thị Nở	2	1	0	750.000	Nhân Hòa	
	Thành viên: Nguyễn Thị Mai			750.000			
9	Chủ hộ: Nguyễn Thị Toan	1	1	750.000	750.000	Nhân Hòa	
10	Chủ hộ: Nguyễn Thị Được	3	2	750.000	1.500.000	An Hòa	
	Thành viên: Nguyễn Thị Minh Thư			750.000			
11	Chủ hộ: Chí Việt Minh	4	4	750.000	3.000.000	An Hòa	
	Thành viên: Hoàng Thị Huyền			750.000			
	Thành viên: Chí Thị Thanh Yến			750.000			
	Thành viên: Chí Khánh Bảo			750.000			
12	Chủ hộ: Ngô Thị Mộng Diệp	6	5	0	3.750.000	Lộc Hòa	
	Thành viên: Đào Phương Linh			750.000			
	Thành viên: Đào Phương Anh			750.000			
	Thành viên: Đào Anh Thư			750.000			
	Thành viên: Đào Phương Duyên			750.000			
	Thành viên: Đào Đăng Khoa			750.000			
13	Chủ hộ: Vũ Khắc Lân	4	2	0	1.500.000	Lộc Hòa	
	Thành viên: Vũ Thị Thơ			750.000			
	Thành viên: Vũ Thị Thư			750.000			
14	Chủ hộ: Nguyễn Văn Lãm	3	1	0	750.000	Nhân Hòa	
	Thành viên: Nguyễn Văn Lân			750.000			

15	Chủ hộ: Tô Văn Lộc	4	4	250.000	2.500.000	Nhân Hòa	Chết 9/4/2020
	Thành viên: Trần Thị Kim Phượng			750.000			
	Thành viên: Tô Ngọc Linh			750.000			
	Thành viên: Tô Ngọc Loan			750.000			
	Cộng Tây Hòa	37	29	21.250.000	21.250.000		
XII.	XÃ THANH BÌNH						
1	Chủ hộ: Đặng Văn Long	3	2	750.000	1.500.000	Ấp Trường An	
	Đặng Thị Bích Thuận			750.000		Ấp Trường An	
2	Chủ hộ: Nguyễn Thị Xuân	1	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
3	Chủ hộ: Lâm Cún Cú	1	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
4	Chủ hộ: Nguyễn Ngọc Hiền	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Trường An	
	Phạm Thị Ngào			750.000		Ấp Trường An	
5	Chủ hộ: Nguyễn Thị Cúc	1	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
6	Chủ hộ: Nguyễn Thị Biên	1	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
7	Chủ hộ: Hoàng Thị Tư	2	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
8	Chủ hộ: Lê Thị Phú	1	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
9	Chủ hộ: Nguyễn Thị Chính	1	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
10	Chủ hộ: Nguyễn Thị Gái	2	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
11	Chủ hộ: Phạm Thị Hiền	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Trường An	
	Lê Ngọc Hoài Anh			750.000		Ấp Trường An	
12	Chủ hộ: Lâm Thị Nữ	1	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
13	Chủ hộ: Chênh Lộc Múi	3	3	750.000	2.250.000	Ấp Trường An	
	Chênh Nguyệt Phương			750.000		Ấp Trường An	
	Vòng Ngọc Anh			750.000		Ấp Trường An	
14	Chủ hộ: Trương Văn Lưu	2	1	0	750.000	Ấp Lợi Hà	
	Trần Thị Tân			750.000		Ấp Lợi Hà	
15	Chủ hộ: Hoàng Thị Thảo	2	1	0	750.000	Ấp Trường An	
	Thái Hồng Tâm			750.000		Ấp Trường An	
16	Chủ hộ: Bùi Thị Đài	3	1	0	750.000	Ấp Trường An	
	Nguyễn Thị Vân			750.000		Ấp Trường An	
17	Chủ hộ: Vòng A Sáng	1	1	750.000	750.000	Ấp Trường An	
18	Chủ hộ: Sỹ Man Múi	2	1	0	750.000	Ấp Tân Thành	

	Tỉnh Sy Hồng				750.000		Ấp Tân Thành	
19	Chủ hộ: Phạm Văn Phú	2	2		750.000	1.500.000	Ấp Tân Thành	
	Phạm Thị Bông				750.000		Ấp Tân Thành	
20	Chủ hộ: Đặng Thị Hằng	5	4		0	3.000.000	Ấp Lợi Hà	
	Vũ Đăng Hoàng Hiếu				750.000		Ấp Lợi Hà	
	Vũ Đăng Quyền Anh				750.000		Ấp Lợi Hà	
	Vũ Đăng Duy Hùng				750.000		Ấp Lợi Hà	
	Vũ Đăng Phi Trường				750.000		Ấp Lợi Hà	
21	Chủ hộ: Lưu Thị Huê	2	2		750.000	1.500.000	Ấp Lợi Hà	
	Nguyễn Đình Hồng				750.000		Ấp Lợi Hà	
22	Chủ hộ: Nguyễn Thị Mì	4	4		750.000	3.000.000	Ấp Lợi Hà	
	Nguyễn Thị Nhung				750.000		Ấp Lợi Hà	
	Nguyễn Thị Xoi				750.000		Ấp Lợi Hà	
	Nguyễn Hải Yến				750.000		Ấp Lợi Hà	
23	Chủ hộ: Vũ Thị Hồng	5	3		0	2.250.000	Ấp Trường An	
	Nguyễn Phương Lâm				750.000		Ấp Trường An	
	Nguyễn Phương Uyên				750.000		Ấp Trường An	
	Nguyễn Đức Hào				750.000		Ấp Trường An	
24	Chủ hộ: Lâm Trung Kiệt	4	4		750.000	3.000.000	Ấp Trường An	
	Lâm Phi Vân				750.000		Ấp Trường An	
	Lâm Mỹ Thanh				750.000		Ấp Trường An	
	Lâm Mỹ Phước				750.000		Ấp Trường An	
25	Chủ hộ: Vòng A Mùi	3	3		750.000	2.250.000	Ấp Trung Tâm	
	Vòng A Muối				750.000		Ấp Trung Tâm	
	Vòng A Săng				750.000		Ấp Trung Tâm	
26	Chủ hộ: Trương Hải	5	3		0	2.250.000	Ấp Trung Tâm	
	Trần Thị Thành				750.000		Ấp Trung Tâm	
	Trương Hòa				750.000		Ấp Trung Tâm	
	Trương Ngọc Văn Quỳnh				750.000		Ấp Trung Tâm	
27	Chủ hộ: Nguyễn Văn Út	7	5		0	3.750.000	Ấp Tân Thành	
	Nguyễn Văn Quy				750.000		Ấp Tân Thành	
	Nguyễn Văn Lực				750.000		Ấp Tân Thành	

	Nguyễn Thị Dung			750.000		Ấp Tân Thành	
	Nguyễn Văn Hùng			750.000		Ấp Tân Thành	
	Nguyễn Văn Hải			750.000		Ấp Tân Thành	
28	Chủ hộ: Tăng Bạch Ngọc Hà	3	3	750.000	2.250.000	Ấp Tân Thành	
	Tăng Minh Hoàng			750.000		Ấp Tân Thành	
	Hồng Minh Bảo			750.000		Ấp Tân Thành	
	Cộng Thanh Bình	71	56	42.000.000	42.000.000		
XIII.	XÃ SÔNG THAO						
1	Chủ hộ Nguyễn Thị Tiên	1	1	750.000	750.000	ấp Thuận Trường	
2	Chủ hộ Hồ Thị Dung	2	1	0	750.000	ấp Thuận Trường	
	Hồ Ngọc Dương			750.000		ấp Thuận Trường	
3	Chủ hộ Nguyễn Thị Hạnh	1	1	750.000	750.000	ấp Thuận Trường	
4	Chủ hộ Vỵ Thị Định	1	1	750.000	750.000	ấp Thuận Trường	
5	Chủ hộ Hỷ Phú Sênh	3	1	0	750.000	ấp Thuận Hòa	
	Dịp Lộc Múi			750.000		ấp Thuận Hòa	
	Hỷ Vòng Cón			0		ấp Thuận Hòa	
6	Chủ hộ Vũ Thị Tánh	2	1	0	750.000	ấp Thuận Hòa	
	Ứng Thiên Hoàng			750.000		ấp Thuận Hòa	
7	Chủ hộ Hoàng Thị Kim Loan	1	1	750.000	750.000	ấp Thuận Hòa	
8	Chủ hộ Đinh Hồng Liên	1	1	750.000	750.000	ấp Thuận Hòa	
9	Chủ hộ Dương A Kiu	2	1	0	750.000	ấp Thuận Hòa	
	Vấn Chánh Phùng			750.000		ấp Thuận Hòa	
10	Chủ hộ Vầy A Kiu	2	1	0	750.000	ấp Thuận An	
	Vầy Mĩ Chánh			750.000		ấp Thuận An	
11	Chủ hộ Nguyễn Thị Nguyệt	1	1	750.000	750.000	ấp Thuận An	
12	Chủ hộ Dương Quảng Múi	1	1	750.000	750.000	ấp Thuận An	
13	Chủ hộ Hoàng Văn Bằng	6	6	750.000	4.500.000	ấp Thuận Trường	
	Bùi Thị Nhìn			750.000		ấp Thuận Trường	
	Hoàng Văn Bảo			750.000		ấp Thuận Trường	
	Hoàng Thị Kim Yên			750.000		ấp Thuận Trường	
	Hoàng Văn Chiến			750.000		ấp Thuận Trường	
	Hoàng Văn Đại			750.000		ấp Thuận Trường	

14	Chủ hộ Nguyễn Thị Lượi	4	3	0	2.250.000	ấp Thuận Trường	
	Nguyễn Đăng Khôi			750.000		ấp Thuận Trường	
	Nguyễn Thị Tường Linh			750.000		ấp Thuận Trường	
	Nguyễn Đăng Khoa			750.000		ấp Thuận Trường	
15	Chủ hộ Lý Đức Hưng	3	3	750.000	2.250.000	ấp Thuận Hòa	
	Vy Thị Nga			750.000		ấp Thuận Hòa	
	Lý Thị Thu Nhung			750.000		ấp Thuận Hòa	
16	Chủ hộ Hoàng Thị Khách	3	2	0	1.500.000	ấp Thuận Hòa	
	Lục Nguyệt Lan			750.000		ấp Thuận Hòa	
	Lục Hữu Phương			750.000		ấp Thuận Hòa	
17	Chủ hộ Nguyễn Thị Nga	4	3	0	2.250.000	ấp Thuận Hòa	
	Nông Quốc Tâm			750.000		ấp Thuận Hòa	
	Nguyễn Thị Hiền			750.000		ấp Thuận Hòa	
	Nông Quốc Long			750.000		ấp Thuận Hòa	
18	Chủ hộ Huỳnh Thị Nói	5	5	750.000	3.750.000	ấp Thuận An	
	Chàng Thị Múi			750.000		ấp Thuận An	
	Chàng Tổng Sáu			750.000		ấp Thuận An	
	Chàng Chánh Xuân			750.000		ấp Thuận An	
	Chàng Ngọc Liên			750.000		ấp Thuận An	
19	Chủ hộ Lê Thị Xứng	4	3	0	2.250.000	ấp Thuận An	
	Nguyễn Minh Viên			750.000		ấp Thuận An	
	Nguyễn Lê Viên			750.000		ấp Thuận An	
	Nguyễn Thiết Thiên Dân			750.000		ấp Thuận An	
	Cộng Sông Thao	47	37	27.750.000	27.750.000		
XIV.	XÃ TRUNG HÒA						
1	Chủ hộ: Nguyễn Thị Nhàn	1	1	750.000	750.000	ấp An Bình	
2	Chủ hộ: Vũ Văn Xuyên	1	1	750.000	750.000	ấp An Bình	
3	Chủ hộ: Vũ Thị Ngọn	1	1	750.000	750.000	ấp An Bình	
4	Chủ hộ: Nguyễn Thị Thề	1	1	750.000	750.000	ấp An Bình	
5	Chủ hộ: Đinh Thị Hòa	1	1	750.000	750.000	ấp An Bình	
6	Chủ hộ: Nguyễn Thị Tâm	2	1	0	750.000	ấp An Bình	
	Trần Văn Hiệp			750.000		ấp An Bình	

7	Chủ hộ: Trần Thị Dâng	1	1	750.000	750.000	ấp An Bình	
8	Chủ hộ: Nguyễn Thanh Nhâm	3	2	0	1.500.000	ấp An Bình	
	Nguyễn Thị Dịp			750.000		ấp An Bình	
	Nguyễn Thái Hoàng			750.000		ấp An Bình	
9	Chủ hộ: Hoàng Thị Cường	1	1	750.000	750.000	ấp An Bình	
10	Chủ hộ: Nguyễn Thị Lan	4	3	0	2.250.000	ấp An Bình	
	Nguyễn Thị Xuân			750.000		ấp An Bình	
	Nguyễn Văn Thanh			750.000		ấp An Bình	
	Nguyễn Thị Anh			750.000		ấp An Bình	
11	Chủ hộ: Nguyễn Thị Sô	2	1	0	750.000	ấp An Bình	
	Nguyễn Thị Đào			750.000		ấp An Bình	
17	Chủ hộ: Trần Thị Lợi	2	2	750.000	1.500.000	ấp An Bình	
	Nguyễn Ngọc Dũng			750.000		ấp An Bình	
13	Chủ hộ: Nguyễn Thị Ánh Tuyết	2	2	750.000	1.500.000	ấp An Bình	
	Nguyễn Văn Tiến			750.000		ấp An Bình	
14	Chủ hộ: Trịnh Xuân Nghi	2	1	0	750.000	ấp An Bình	
	Nguyễn Thị Mùi			750.000		ấp An Bình	
15	Chủ hộ: Võ Văn Mừng	2	2	750.000	1.500.000	ấp Bàu Cả	
	Nguyễn Thị Thúy Loan			750.000		ấp Bàu Cả	
16	Chủ hộ: Nguyễn Văn Càn	2	2	750.000	1.500.000	ấp Bàu Cả	
	Nguyễn Văn Quốc			750.000		ấp Bàu Cả	
17	Chủ hộ: Nguyễn Thị Lan	1	1	750.000	750.000	ấp Bàu Cả	
18	Chủ hộ: Võ Thu Thủy	2	1	0	750.000	ấp Bàu Cả	
	Võ Hoàng Sơn			750.000		ấp Bàu Cả	
19	Chủ hộ: Trần Thanh Minh	2	1	0	750.000	ấp Bàu Cả	
	Trần Thị Thanh			750.000		ấp An Bình	
20	Chủ hộ: Nguyễn Thị Ngọc Lan	5	5	750.000	3.750.000	ấp An Bình	
	Nguyễn Đức Duy			750.000		ấp An Bình	
	Nguyễn Đức Tường			750.000		ấp An Bình	
	Nguyễn Thị Lệ Thu			750.000		ấp An Bình	
	Nguyễn Văn Thuận			750.000		ấp An Bình	
21	Chủ hộ: Nguyễn Thị Thanh Thủy	8	8	750.000	6.000.000	ấp An Bình	

	Võ Tấn Nhật			750.000		ấp An Bình	
	Võ Duy Quang			750.000		ấp An Bình	
	Võ Thành Long			750.000		ấp An Bình	
	Võ Tú Tài			750.000		ấp An Bình	
	Võ Thị Tuyết Nhi			750.000		ấp An Bình	
	Võ Thị Quỳnh Như			750.000		ấp An Bình	
	Võ Thị Hồng Ngọc			750.000		ấp An Bình	
22	Chủ hộ: Nguyễn Quỳnh Châu	5	4	0	3.000.000	ấp An Bình	
	Phạm Ngọc Uyên Phương			750.000		ấp An Bình	
	Phạm Tuấn Vĩ			750.000		ấp An Bình	
	Phạm Ngọc Yến Nhi			750.000		ấp An Bình	
	Phạm Ngọc Phương Linh			750.000		ấp An Bình	
23	Chủ hộ: Phạm Ngọc Mai	3	2	0	1.500.000	ấp An Bình	
	Trần Văn Hòa			750.000		ấp An Bình	
	Trần Thị Ngọc Hà			750.000		ấp An Bình	
24	Chủ hộ: Bồ Văn Ba	6	4	0	3.000.000	ấp Bàu Cá	
	Bồ Thị Nở			750.000		ấp Bàu Cá	
	Bồ Anh Khoa			750.000		ấp Bàu Cá	
	Bồ Thị Thư			750.000		ấp Bàu Cá	
	Bồ Quốc Bảo			750.000	1.500.000	ấp Bàu Cá	
25	Chủ hộ: Lê Văn Tèo	3	2	750.000		ấp Bàu Cá	
	Lê Thị Hồng Hạnh			750.000		ấp An Bình	
26	Chủ hộ: Lê Thị Nhung	5	4	750.000	3.000.000	ấp An Bình	
	Phan Mạnh Hùng			750.000		ấp An Bình	
	Phan Thị Thùy Trang			750.000		ấp An Bình	
	Phan Thanh Trung			750.000		ấp An Bình	
	Cộng Trung Hòa	68	55	41.250.000	41.250.000		
XV.	XÃ HỒ NAI 3						
1	- Chủ hộ: Trần Văn Soạn	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Đông Hải	
	Nguyễn Thị Me			750.000		Ấp Đông Hải	
2	-Chủ hộ: Vũ Thị In	2	1	750.000	750.000	Ấp Đông Hải	
3	- Chủ hộ: Phạm Văn Hoàng	2	1	0	750.000	Ấp Đông Hải	

	Đổng Thị Ty			750.000		Ấp Đông Hải	
4	- Chủ hộ: Nguyễn Duy Tường	5	5	750.000	3.750.000	Ấp Lộ Đức	
	Nguyễn Thị Kiều Oanh			750.000		Ấp Lộ Đức	
	Nguyễn Bảo Thiên An			750.000		Ấp Lộ Đức	
	Nguyễn Hoàng Thùy Linh			750.000		Ấp Lộ Đức	
	Nguyễn Thị Hòa My			750.000		Ấp Lộ Đức	
5	- Chủ hộ: Đinh Thị Ngân	2	1	750.000	750.000	Ấp Lộ Đức	
6	- Chủ hộ: Nguyễn Hữu Quốc	2	1	750.000	750.000	Ấp Lộ Đức	
7	- Chủ hộ: Mai Văn Hợp	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Thanh Hóa	
	Lê Thị Lan			750.000		Ấp Thanh Hóa	
8	- Chủ hộ: Nguyễn Thị Ba	1	1	750.000	750.000	Ấp Thanh Hóa	
9	- Chủ hộ: Nguyễn Thị Thúy Vân	3	2	0	1.500.000	Ấp Đông Hải	
	Nguyễn Tuấn Tài			750.000		Ấp Đông Hải	
	Nguyễn Ý Trà My			750.000		Ấp Đông Hải	
10	- Chủ hộ: Chăm Thị Lệ Duyên	3	2	0	1.500.000	Ấp Đông Hải	
	Lê Kiều Hân			750.000		Ấp Đông Hải	
	Lê Lệ Hương			750.000		Ấp Đông Hải	
11	- Chủ hộ: Vũ Quang Thiết	6	3	0	2.250.000	Ấp Ngũ Phúc	
	Nguyễn Thị Nụ			750.000		Ấp Ngũ Phúc	
	Vũ Hoàng Như			750.000		Ấp Ngũ Phúc	
	Vũ Trần Tiến			750.000			
12	- Chủ hộ: Lê Thị Lựa	3	2	0	1.500.000	Ấp Ngũ Phúc	
	Nguyễn Quốc Huy			750.000		Ấp Ngũ Phúc	
	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh			750.000		Ấp Ngũ Phúc	
13	- Chủ hộ: Nguyễn Quốc Tuấn	6	6	750.000	4.500.000	Ấp Lộ Đức	
	Đinh Thị Ngọc Dung			750.000		Ấp Lộ Đức	
	Nguyễn Ngọc Thiện			750.000		Ấp Lộ Đức	
	Nguyễn Ngọc Phương Thảo			750.000		Ấp Lộ Đức	
	Nguyễn Ngọc Hồng Ân			750.000		Ấp Lộ Đức	
	Nguyễn Quốc Bảo			750.000		Ấp Lộ Đức	
14	- Chủ hộ: Cao Chu Sáng	4	3	0	2.250.000	Ấp Ngũ Phúc	
	Son Thị Ngọc Mai			750.000		Ấp Ngũ Phúc	

	Cao Ngọc Như			750.000		Ấp Ngũ Phúc	
	Cao Sơn Lâm			750.000		Ấp Ngũ Phúc	
15	- Chủ hộ: Nguyễn Văn Hòa	2	2	750.000	1.500.000	Ấp Ngũ Phúc	
	Trần Thị Mỹ Hưng			750.000		Ấp Ngũ Phúc	
16	- Chủ hộ: Đào Thị Mai	2	1	0	750.000	Ấp Ngũ Phúc	
	Đào Thị Kim Liên			750.000		Ấp Ngũ Phúc	
17	- Chủ hộ: Đoàn Văn Báu	2	1	0	750.000	Ấp Ngũ Phúc	
	Hoàng Thị Hồng Vân			750.000		Ấp Ngũ Phúc	
18	- Chủ hộ: Đỗ Thị Thủy	4	4	750.000	3.000.000	Ấp Thái Hòa	
	Đinh Quốc Long			750.000		Ấp Thái Hòa	
	Đinh Quốc Nam			750.000		Ấp Thái Hòa	
	Đinh Quốc Bắc			750.000		Ấp Thái Hòa	
19	- Chủ hộ: Phạm Thị Lùng	3	3	750.000	2.250.000	Ấp Thái Hòa	
	Vũ Thị Hoàng Yến			750.000		Ấp Thái Hòa	
	Vũ Hoàng Anh Duy			750.000		Ấp Thái Hòa	
20	- Chủ hộ: Trần Thị Hương	1	1	750.000	750.000	Ấp Thái Hòa	
21	- Chủ hộ: Nguyễn Văn Thiên	2	1	0	750.000	Ấp Thái Hòa	
	Nguyễn Thị Được			750.000		Ấp Thái Hòa	
22	- Chủ hộ: Trương Thị Lùng	5	5	750.000	3.750.000	Ấp Thanh Hóa	
	Phạm Văn Hùng			750.000		Ấp Thanh Hóa	
	Phạm Tấn Cường			750.000		Ấp Thanh Hóa	
	Phạm Thị Ngọc Hiền			750.000		Ấp Thanh Hóa	
	Phạm Hoàng Minh Thư			750.000		Ấp Thanh Hóa	
23	- Chủ Hộ: Vũ Thị Hà	5	5	750.000	3.750.000	Ấp Thanh Hóa	
	Vũ Thị Kim Hoa			750.000		Ấp Thanh Hóa	
	Vũ Kim Hoàng			750.000		Ấp Thanh Hóa	
	Vũ Thị Kim Thư			750.000		Ấp Thanh Hóa	
	Vũ Quang Khảm			750.000		Ấp Thanh Hóa	
	Cộng Hộ Nai	69	55	41.250.000	41.250.000		
XVI.	XÃ GIANG ĐIỂN						
1	Chủ hộ: Võ Thị Lệ Thủy	2	1	0	750.000	Ấp Xây Dựng	
	Nguyễn Thành Nhân			750.000	-	Ấp Xây Dựng, hường BTXH	

2	Chủ hộ:Trình Thị Nhe	1	1	750.000	750.000	Áp Xây Dựng	
3	Chủ hộ: Nguyễn Thị Loan	1	1	750.000	750.000	Áp Xây Dựng	
4	Chủ hộ: Trần Thị Trơ	1	1	750.000	750.000	Áp Xây Dựng	
5	Chủ hộ: Nguyễn Thị Vân	1	1	750.000	750.000	Áp Xây Dựng	
6	Chủ hộ: Hà Thị Ngà	3	3	750.000	2.250.000	Áp Xây Dựng	
	Nguyễn Thị Tường Vy			750.000	-	Áp Xây Dựng	
	Nguyễn Hoàng Thiên Long			750.000	-	Áp Xây Dựng	
7	Chủ hộ: Lê Thị Vân	4	4	750.000	3.000.000	Áp Xây Dựng	
	Nguyễn Lê Thảo Trâm			750.000	-	Áp Xây Dựng	
	Nguyễn Lê Thảo Vy			750.000	-	Áp Xây Dựng	
	Nguyễn Minh Vương			750.000	-	Áp Xây Dựng	
8	Chủ hộ: Bạch Thị Nghi	1	1	750.000	750.000	Áp Bảo Vệ	
9	Chủ hộ: Nguyễn Thị Thêm	1	1	750.000	750.000	Áp Độc Lập	
10	Chủ hộ: Phạm Thị Ngát	1	1	750.000	750.000	Áp Độc Lập	
11	Chủ hộ: Cao Thị Hạt	1	1	750.000	750.000	Áp Hòa Bình	
12	Chủ hộ: Lê Viết Nguyễn	1	1	750.000	750.000	Áp Hòa Bình	
13	Chủ hộ: Huỳnh Thị Hạnh	2	1	750.000	750.000	Áp Hòa Bình	
14	Chủ hộ: Nguyễn Thị Thúy	2	2	750.000	1.500.000	Áp Đoàn Kết	
	Nguyễn Hoàng Thơ			750.000	-	Áp Đoàn Kết	
	Chủ hộ: Đào Thị Thanh Tuyền (con ông Đào minh kính)					Áp Đoàn Kết	
15		2	1	750.000	750.000	Áp Đoàn Kết, hưởng BHXH	
16	Chủ hộ:Kim Thị Ngọc Tuyền	7	6	0	4.500.000		
	Nguyễn Ngọc Thanh Trường			750.000	-	Áp Đoàn Kết	
	Nguyễn Kim Thắng			750.000	-	Áp Đoàn Kết	
	Nguyễn Ngọc Tú Uyên			750.000	-	Áp Đoàn Kết	
	Nguyễn Ngọc Tú			750.000	-	Áp Đoàn Kết	
	Nguyễn Ngọc Thành			750.000	-	Áp Đoàn Kết	
	Nguyễn Ngọc Tú Quyên			750.000	-	Áp Đoàn Kết	
17	Chủ hộ: Nguyễn Thị Thu Hà	2	2	750.000	1.500.000	Áp Đoàn Kết	
	Nguyễn Ngọc Mai Tiên			750.000	-	Áp Đoàn Kết	
	Cộng Giang Điền	33	29	21.750.000	21.750.000		
XVII.	XÃ QUẢNG TIẾN						

1	Chủ hộ: Nguyễn Thị Xuân Trang	9	8	750.000	6.000.000	Ấp Quảng Hòa	
	Nguyễn Trần Hạnh Nhi			750.000		Ấp Quảng Hòa	
	Nguyễn Trần Ngọc Thảo			750.000		Ấp Quảng Hòa	
	Nguyễn Ngọc Thùy Vy			750.000		Ấp Quảng Hòa	
	Nguyễn Ngọc Thùy My			750.000		Ấp Quảng Hòa	
	Nguyễn Ngọc Thùy Dương			750.000		Ấp Quảng Hòa	
	Nguyễn Bảo Khanh			750.000		Ấp Quảng Hòa	
	Nguyễn Phi Hùng			750.000		Ấp Quảng Hòa	
2	Chủ hộ: Châu Thị Đào	4	3	750.000	2.250.000	Ấp Quảng Hòa	
	Lê Thị Xuân Hạnh			750.000		Ấp Quảng Hòa	
	Trần Ngọc Thịnh			750.000		Ấp Quảng Hòa	
3	Chủ hộ: Lê Văn Cầu	3	3	750.000	2.250.000	Ấp Quảng Hòa	
	Lê Văn Hoàng			750.000		Ấp Quảng Hòa	
	Lê Thị Huyền Trang			750.000		Ấp Quảng Hòa	
4	Chủ hộ: Trần Thị Thanh Bình	4	2	750.000	1.500.000	Ấp Quảng Biên	
	Dương Trần Xuân Thùy			750.000		Ấp Quảng Biên	
	Dương Trần Gia Nghi			750.000		Ấp Quảng Phát	
5	Chủ hộ: Vũ Thị Liên	7	7	750.000	5.250.000	Ấp Quảng Phát	
	Ngô Ngọc Dũng			750.000		Ấp Quảng Phát	
	Ngô Thị Bích Ngọc			750.000		Ấp Quảng Phát	
	Ngô Đức Minh			750.000		Ấp Quảng Phát	
	Ngô Thị Thảo Quyên			750.000		Ấp Quảng Phát	
	Ngô Gia Hưng			750.000		Ấp Quảng Phát	
	Ngô Gia Phúc			750.000		Ấp Quảng Phát	
6	Chủ hộ: Nguyễn Thị Xuân	5	3	0	2.250.000	Ấp Quảng Lộc	
	Phan Thị Thùy Trang			750.000		Ấp Quảng Lộc	
	Phan Thị Minh Doan			750.000		Ấp Quảng Lộc	
	Phan Thái Anh			750.000		Ấp Quảng Lộc	
7	Chủ hộ: Hồ Thị Lợi	2	1	0	750.000	Ấp Quảng Hòa	
	Đỗ Thị Thu Huyền			750.000		Ấp Quảng Hòa	
8	Chủ Hộ: Nguyễn Thị Thay	2	1		750.000	Ấp Quảng Biên	

	Nguyễn Thanh Hùng			750.000		Áp Quảng Biên	
9	Chủ hộ: Trần Thị Chánh	2	1	750.000	750.000	Áp Quảng Biên	
10	Chủ hộ: Nguyễn Đức Thanh	2	2	750.000	1.500.000	Áp Quảng Biên	
	Đặng Thị Lanh			750.000		Áp Quảng Biên	
11	Chủ hộ: Ngô Thị Hương Duyên	1	1	750.000	750.000	Áp Quảng Biên	
12	Chủ hộ: Lê Thị Sớm	1	1	750.000	750.000	Áp Quảng Phát	
13	Chủ hộ: Trần Trọng Bửu	2	1	0	750.000	Áp Quảng Phát	
	Nguyễn Thị Cẩm Tú			750.000		Áp Quảng Phát	
14	Chủ hộ: Trần Thị Anh	1	1	750.000	750.000	Áp Quảng Phát	
15	Chủ hộ: Nguyễn Thị Mùi	2	1	750.000	750.000	Áp Quảng Lộc	
16	Chủ hộ: Thái Thị Tàn	1	1	750.000	750.000	Áp Quảng Lộc	
17	Chủ hộ: Lê Thị Dương	1	1	750.000	750.000	Áp Quảng Biên	
18	Chủ hộ: Nguyễn Xuân Cung	1	1	750.000	750.000	Áp Quảng Phát	
19	Chủ hộ: Huỳnh Thị Hương	5	5	750.000	3.750.000	Áp Quảng Biên	
	Huỳnh Thị Ngọc			750.000		Áp Quảng Biên	
	Huỳnh Thị Yến			750.000		Áp Quảng Biên	
	Huỳnh Gia Bảo			750.000		Áp Quảng Biên	
	Huỳnh Ngọc Quỳnh Như			750.000		Áp Quảng Biên	
20	Chủ hộ: Tạ Thị Ngọc Anh	1	1	750.000	750.000	Áp Quảng Biên	
21	Chủ hộ: Bá Thị Dương	4	3	0	2.250.000	Áp Quảng Phát	
	Nguyễn Vĩnh Thiên An			750.000		Áp Quảng Phát	
	Nguyễn Vĩnh Thảo Quyên			750.000		Áp Quảng Phát	
	Nguyễn Vĩnh Thảo My			750.000		Áp Quảng Phát	
22	Chủ hộ: Hoàng Hữu Phát	5	5	750.000	3.750.000	Áp Quảng Lộc	
	Hà Thị Thoa			750.000		Áp Quảng Lộc	
	Hoàng Hà Uyên			750.000		Áp Quảng Lộc	
	Cao Hoàng Uyên Nhi			750.000		Áp Quảng Lộc	
	Cao Hoàng Anh Thụ			750.000		Áp Quảng Lộc	
	Cộng Quảng Tiến	65	53	39.750.000	39.750.000		
CỘNG TOÀN HUYỆN: 297 HỘ		811	664		497.500.000		

Viết bằng chữ: Bốn trăm chín mươi bảy triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn..



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]
Nguyễn Hòa Hiệp

DANH SÁCH NGƯỜI THUỘC HỘ CẬN NGHÈO HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TRẢNG BOM

(Ban hành kèm theo Quyết định 454/QĐ-UBND ngày 18.15/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Mẫu số: 2						
TT	Họ	Tổng nhân khẩu trong hộ cận nghèo	Số nhân khẩu được hỗ trợ theo hộ cận nghèo	Mức hỗ trợ: 250.000 đồng/khẩu/tháng = 750.000 đồng	Tổng kinh phí hỗ trợ (đồng)	Địa chỉ
4	B	1	2	3	4 = 2 x 3	5
I	Thị Trấn Trảng Bom					
1	CH: Phạm Thị Vệt	2	1	750,000	750,000	khu phố 1
2	CH: Nguyễn Thị Thông	6	5	750,000	3750,000	khu phố 1
	Phan Thế Bằng			750,000		
	Phan Thái Hiền			750,000		
	Văn Thị Mỹ Trang			750,000		
	Phan Thái Vy			750,000		
3	CH: Từ Thị Cung	6	6	750,000	4500,000	khu phố 2
	Cao Thế Mỹ			750,000		
	Son Thụy			750,000		
	Cao Thế Danh			750,000		
	Cao Thúy Anh			750,000		
	Cao Thế Dũng			750,000		
4	CH:Dương Thành Mừng	4	2	0	1500,000	khu phố 2
	Dương Thành Trung			750,000		
	Dương Ngọc Tâm			750,000		
5	CH:Hà Văn Mạnh	5	4	0	3000,000	khu phố 2
	Hà Thị Huệ			750,000		
	Hà Thị Khỏe			750,000		
	Hà Thị Luông			750,000		
	Nguyễn Ngọc Kim Tuyền			750,000		
6	CH:Đỗ Thị Gái	5	5	750,000	3750,000	khu phố 2

	Lê Thị Bé Ba				750,000			
	Lê Quốc Toàn				750,000			
	Lê Quốc Tiến				750,000			
	Lê Thị Bé Năm				750,000			khu phố 2
7	CH:Bùi Viết Tỏi	5		4	750,000	3000,000		
	Bùi Thị Ngọc Hằng				750,000			
	Bùi Thị Ngọc Hà				750,000			
	Bùi Thị Ngọc Hân				750,000			
8	CH:Nguyễn Văn Sắc	8		6	0	4500,000		khu phố 3
	Nguyễn Thị Hồng				750,000			
	Nguyễn Văn Toàn				750,000			
	Nguyễn Văn Trường				750,000			
	Nguyễn Thị Hoài Thương				750,000			
	Nguyễn Thị Thuỳ Trang				750,000			
	Nguyễn Minh Nhật				750,000			
9	CH:Nguyễn Văn Cường	2		2	750,000	1500,000		khu phố 3
	Mạnh Thị Khánh				750,000			
10	CH:Nguyễn Văn Miên	4		4	750,000	3000,000		khu phố 3
	Nguyễn Thị Định				750,000			
	Nguyễn Văn Minh				750,000			
	Nguyễn Thị Minh Anh				750,000			
11	CH:Phạm Thị Hà	5		4	750,000	3000,000		khu phố 3
	Lê Văn Sỹ Hùng				750,000			
	Lê Minh Tuấn				750,000			
	Lê Thị Hà Nhi				750,000			
12	CH:Nguyễn Anh Thường	6		6	750,000	4500,000		khu phố 3
	Đinh Thị Mai Hương				750,000			
	Nguyễn Anh Quý				750,000			
	Nguyễn Thị Thảo Anh				750,000			
	Nguyễn Anh Quân				750,000			
	Nguyễn Anh Quyền				750,000			
13	CH:Hoàng Thị Oanh	7		07	750,000	5250,000		khu phố 4
	Ngô Thị Thắm				750,000			
	Nguyễn Thị Thu Bích				750,000			
	Nguyễn Thị Thi Trinh				750,000			

	Nguyễn Thị Thu Nga			750.000		
	Nguyễn Thị Thu Phương			750.000		
	Nguyễn Văn Ngọc Trường			750.000		
14	CH:Hoàng Thương Linh	3	3	750.000	2250.000	khu phố 4
	Phan Thị Kiều			750.000		
	Hoàng Nam Quang			750.000		
15	CH:Hoàng Thái Sơn	5	5	750.000	3750.000	khu phố 4
	Hoàng Thị Kim Loan			750.000		
	Hoàng Long			750.000		
	Hoàng Hải			750.000		
	Hoàng Ngọc Nam Phương			750.000		
16	CH:Nguyễn Thị Lan	4	4	750.000	3000.000	khu phố 4
	Nguyễn Thị Ngọc Linh			750.000		
	Nguyễn Ngọc Sơn			750.000		
	Nguyễn Ngọc Bích Nhi			750.000		
17	CH:Trần Công Giới	2	2	750.000	1500.000	khu phố 4
	Trần Minh Khang			750.000		
18	CH:Trần Phạm Ni Ni	2	2	750.000	1500.000	khu phố 5
	Trần Phạm Anh Thi			750.000		
19	CH:Trần Thị Xân	3	3	750.000	2250.000	khu phố 5
	Nguyễn Thị Phi			750.000		
	Nguyễn Mạnh Cường			750.000		
20	CH:Lê Thị Vinh	3	1	0	750.000	khu phố 5
	Vũ Bá Anh Quân			750.000		
21	CH:Nguyễn Cảnh Niêm	1	1	750.000	750.000	khu phố 5
22	CH:Lê Thanh Hương	3	3	750.000	2250.000	khu phố 5
	Phạm Tuyết Nhi			750.000		
	Phạm Xuân Mai			750.000		
23	CH:Lê Thị Mai	1	1	750.000	750.000	khu phố 5
24	CH:Đặng Thị Núi	4	4	750.000	3000.000	khu phố 5
	Lê Huy Cương			750.000		
	Lê Thị Quyết			750.000		
	Lê Đăng Huy Chương			750.000		
	Công Thị trấn Trảng Bom	96	85	63750.000	63750.000	
II.	XÃ AN VIÊN					

1	Chủ hộ: Lý Thị Bạch Tuyết	6	6	750,000	4.500.000	Áp 3
	Đỗ Lý Trọng Chiến			750,000		
	Đỗ Thị Trúc Mai			750,000		
	Đỗ Hồng Ngọc			750,000		
	Đỗ Nga Trâm			750,000		
	Đặng Thị Hương			750,000		
2	Chủ hộ: Đinh Thị Nhung	5	5	750,000	3.750.000	Áp 4
	Kiều Thanh Ngọc Hải			750,000		
	Kiều Quốc Hùng			750,000		
	Kiều Thị Thuý Hương			750,000		
	Kiều Thị Thanh Nhân			750,000		
3	Chủ hộ: Trần Thị Diễm Tuyết	4	4	750,000	3.000.000	Áp 6
	Huỳnh Chí Nguyên			750,000		
	Huỳnh Thị Phương Vy			750,000		
	Huỳnh Khánh Bằng			750,000		
4	Chủ hộ: Bùi Thị Huệ	2	2	750,000	1.500.000	Áp 3
	Lê Đình Sáng			750,000		
5	Chủ hộ: Đặng Hữu Tiến	4	4	750,000	3.000.000	Áp 3
	Võ Thị Ly Ly			750,000		
	Đặng Tiến Đạt			750,000		
	Đặng Minh Phát			750,000		
6	Chủ hộ: Phạm Thị Kỳ	2	2	750,000	1.500.000	Áp 3
	Lê Phú Khai			750,000		
7	Chủ hộ: Nguyễn Ngọc Toàn	5	5	750,000	3.750.000	Áp 4
	Nguyễn Thị Mai			750,000		
	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên			750,000		
	Nguyễn Ngọc Mai Lan			750,000		
	Nguyễn Ngọc Thùy Dương			750,000		
8	Chủ hộ: Đặng Thị Kim Oanh	2	2	750,000	1.500.000	
	Đặng Thị Kỳ Duyên			750,000		
9	Chủ hộ: Trần Thị Diễm Lan	4	4	750,000	3.000.000	Áp 2
	Phạm Hữu Bé Tư			750,000		
	Trần Phan Thanh Vi			750,000		
	Trần Phan Thanh Tuấn			750,000		
10	Chủ hộ: Nguyễn Thị Hương	2	1	0	750.000đ	

	Trương Phương Thảo			750,000			
11	Chủ hộ: Nguyễn Thị Tuyết Hồng	3	3	750,000	2.250.000	Áp 4	
	Võ Thị Kim Ngân			750,000			
	Võ Hoàng Nam			750,000			
	Cộng An Viên	39	38		28.500.000đ		
III.	XÃ BÀU HÀM						
1	- Chủ hộ: Tăng Nhị Mùi Thành viên: Cù Hùng Vành	2	1	750.000	750.000	Tân Việt	
	- Chủ hộ: Trương Văn Hải Thành viên: Phan Thị Hồng						
2	- Thành viên: Trương Thị Hải Sang Thành viên: Trương Hải Đồng	5	5	750.000	3.750.000	Cây Diều	
	- Thành viên: Trương Ngọc Phương Anh chủ hộ: Phạm Thạch Lựu						
3	- Thành viên: Trương Thị Mai Phương Thành viên: Phạm Vũ Phong	6	6	750.000	4.500.000	Cây Diều	
	- Thành viên: Phạm Thị Mai Thư Thành viên: Phạm Thị Ngọc Tuyền						
	- Thành viên: Phạm Ngọc Phương Quyên Chủ hộ: Phú A Nhí						
4	- Thành viên: Ngân Nắm Mùi Thành viên: Phú Sỏi Chí	4	4	750.000	3.000.000	Cây Diều	
	- Thành viên: Phú Hiền Bảo						
5	- Chủ hộ: Trịnh Văn Thương Thành viên: Trịnh Văn Thừa Em	4	1	750.000	750.000	Tân Hợp	
6	- Chủ hộ: Nguyễn Văn Nệ Thành viên: Nguyễn Thị Kiều Anh	3	2	750.000	1.500.000	Tân Hợp	
	- Chủ hộ: Sú Vầy Hénh Thành viên: Lệnh Và Kiu						
7	- Thành viên: Sú Vầy Ôn Thành viên: Lâm Vầy Khin	6	6	750.000	4.500.000	Tân Hoa	
	- Thành viên: Sú Thế Bảo Thành viên: Sú Ngọc Linh						
	- Chủ hộ: Sỹ Tô Bích Chiêu Thành viên: Chắt Chắt Sáng						

8	-Thành viên: Cháng Nhị Tắt -Thành viên: Cháng Ngọc Liên -Thành viên: Cháng Ngọc Mai	5	5	750,000	3,750,000	Tân Hòa
	Cộng Bàu Hàm	35	30		22,500,000	
IV.	XÃ BẮC SƠN					
1	Chủ hộ: Giáp Thị Loan Phạm Hồng Long Phạm Hồng Thiên Phạm Hồng Dân Phạm Hồng Việt	5	5	750,000 750,000 750,000 750,000 750,000	3,750,000	Bắc Hòa
2	Chủ hộ: Lý Quốc Đoàn Lê Thị Từ	5	5	750,000 750,000	3,750,000	Bắc Hòa
	Lý Minh Quân			750,000		
	Lý Quốc Việt			750,000		
	Lý Quốc Lực			750,000		
3	Chủ hộ: Nguyễn Văn Tuấn Hò Thị Tuyết Nhung Nguyễn Hoàng Gia Bảo Nguyễn Hồ Mỹ Duyên	4	4	750,000 750,000 750,000 750,000	3,000,000	Bắc Hòa
4	Chủ hộ: Nguyễn Phú Quốc Vũ Thị Là	7	7	750,000 750,000	5,250,000	Bắc Hòa
	Nguyễn Quốc Dũng			750,000		
	Nguyễn Quốc Quỳnh			750,000		
	Nguyễn Quốc Khang			750,000		
	Nguyễn Thị Bích Trâm			750,000		
	Nguyễn Thị Anh Tuyết			750,000		
5	Chủ hộ: Nguyễn Văn Bình Chu Thị Kim Liên Nguyễn Minh Đức Nguyễn Minh Công Nguyễn Minh Duy	5	5	750,000 750,000 750,000 750,000 750,000	3,750,000	Bắc Hòa
6	Chủ hộ: Phạm Xuân Thanh Thiều Ai Vân Phạm Như Quỳnh Phạm Như Ngọc	6	6	750,000 750,000 750,000 750,000	4,500,000	Bắc Hòa

	Phạm Như Nga			750,000		
	Phạm Hương Lan			750,000		
7	Chủ hộ: Đào Kim Thục	3	2	750,000	1,500,000	Tân Thành
	Đào Mai Hồng			750,000		
8	Chủ hộ: Hà Minh Hoàng	5	5	750,000	3,750,000	Tân Thành
	Nguyễn Thị Mộng Duyên			750,000		
	Hà Minh Sơn			750,000		
	Hà Thị Xuân Thu			750,000		
	Hà Thanh Thảo			750,000		
9	Chủ hộ: Nguyễn Văn Long	7	6	0	4,500,000	Tân Thành
	Dương Thanh Kỳ			750,000		
	Nguyễn Ngọc Hiệp			750,000		
	Nguyễn Thị Hương			750,000		
	Nguyễn Thị Ngọc Hà			750,000		
	Phạm Ngọc Hân			750,000		
	Phạm Hoàng Gia Bảo			750,000		
10	Chủ hộ: Nguyễn Văn Thanh	7	6	0	4,500,000	Tân Thành
	Nguyễn Thị Đào			750,000		
	Nguyễn Thị Kim Nga			750,000		
	Nguyễn Xuân Thành			750,000		
	Nguyễn Tân Tài			750,000		
	Nguyễn Công Bằng			750,000		
	Nguyễn Phi Long			750,000		
11	Chủ hộ: Đỗ Thị Xóa	6	3	0	2,250,000	Phú Sơn
	Châu Văn Tài			750,000		
	Châu Thanh Tiến			750,000		
	Châu Yến Nhi			750,000		
12	Chủ hộ: Nguyễn Thị Kim Thúy	5	5	750,000	3,750,000	Phú Sơn
	Nguyễn Cao Nguyên			750,000		
	Nguyễn Thị Thùy Ngân			750,000		
	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền			750,000		
	Nguyễn Trung Hiếu			750,000		
13	Chủ hộ: Nguyễn Thị Phương Trang	7	6	750,000	4,500,000	Phú Sơn
	Nguyễn Duy Tùng			750,000		
	Nguyễn Thiên Long			750,000		

	Nguyễn Thiên Thanh Tú				750,000		
	Nguyễn Thiên Thanh Vân				750,000		
	Nguyễn Thế Cường				750,000		
14	Chủ hộ: Nguyễn Thị Thu Hằng	2		2	750,000	1,500,000	Phú Sơn
	Nguyễn Hoàng Phúc Huy				750,000		
15	Chủ hộ: Nguyễn Thị Tuyết Thu	4		4	750,000	3,000,000	Phú Sơn
	Lương Nhật Quỳnh				750,000		
	Lương Quế Trâm				750,000		
	Lương Chí Bảo				750,000		
16	Chủ hộ: Phạm Quốc Việt	4		2	750,000	1,500,000	Phú Sơn
	Đoàn Thị Đăng Kim				750,000		
17	Chủ hộ: Cao Văn Kỳ	3		2	0	1,500,000	Bùi Chu
	Cao Văn Minh				750,000		
	Cao Nhật Trường				750,000		
18	Chủ hộ: Đinh Ngọc Tiến	4		4	750,000	3,000,000	Bùi Chu
	Đinh Thị Đăng				750,000		
	Đinh Thị Lệ Thu				750,000		
	Đinh Tiên Hoàng				750,000		
19	Chủ hộ: Hoàng Thanh Thế	5		5	750,000	3,750,000	Bùi Chu
	Thái Thị Thu Minh				750,000		
	Hoàng Thái Thủy Tiên				750,000		
	Hoàng Thái Thắng				750,000		
	Hoàng Thái Thương				750,000		
20	Chủ hộ: Lâm Thị Ngoan	6		6	750,000	4,500,000	Bùi Chu
	Cao Công Thức				750,000		
	Cao Đình Thông				750,000		
	Cao Đình Thy				750,000		
	Cao Đại Phát				750,000		
	Lưu Thị Lộc				750,000		
21	Chủ hộ: Phạm Thị Nhường	1		1	750,000	750,000	Bùi Chu
22	Chủ hộ: Nguyễn Ngọc Minh	4		4	750,000	3,000,000	Bùi Chu
	Đinh Thị Nguyễn				750,000		
	Nguyễn Thị Ngọc Yến				750,000		
	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc				750,000		
23	Chủ hộ: Nguyễn Thị Thủy	4		3	750,000	2,250,000	Bùi Chu

	Lê Văn Bảy				750,000		
	Lê Hoàng Phúc				750,000		
24	Chú họ: Nguyễn Thị Tuyết	3	3		750,000	2,250,000	Bùi Chu
	Trần Công Thiện				750,000		
	Trần Võ Thu Hiền				750,000		
25	Chú họ: Nguyễn Xuân Tình	5	5		750,000	3,750,000	Bùi Chu
	Lương Thị Tông				750,000		
	Nguyễn Văn Tình				750,000		
	Nguyễn Văn Quang				750,000		
	Nguyễn Thị Phương Linh				750,000		
26	Chú họ: Phạm Quang Huyền	5	3		750,000	2,250,000	Bùi Chu
	Đinh Thị Thơm				750,000		
	Phạm Thùy Trâm				750,000		
27	Chú họ: Phan Thị Hiệp	2	2		750,000	1,500,000	Bùi Chu
	Phan Hoàng Quy				750,000		
28	Chú họ: Trần Đình Hân	3	2		0	1,500,000	Bùi Chu
	Nguyễn Thị Là				750,000		
	Trần Đình Hậu				750,000		
29	Chú họ: Trần Thị Tâm	3	3		750,000	2,250,000	Bùi Chu
	Nguyễn Trí Cường				750,000		
	Nguyễn Trí Hào				750,000		
30	Chú họ: Vũ Đình Lễ	5	3		750,000	2,250,000	Bùi Chu
	Vũ Thị Dung				750,000		
	Châu Vũ Thành Tâm				750,000		
31	Chú họ: Vũ Khắc Soạn	3	3		750,000	2,250,000	Bùi Chu
	Lê Thị Kim Trinh				750,000		
	Vũ Thị Thu Hằng				750,000		
32	Bùi Văn Nam	6	3		750,000	2,250,000	An Chu
	Bùi Văn Phương				750,000		
	Bùi Văn Hà				750,000		
33	Chú họ: Đặng Văn Phương	2	2		750,000	1,500,000	An Chu
	Đặng Đạt Đình				750,000		
34	Chú họ: Đinh Thị Tám	2	2		750,000	1,500,000	An Chu
	Nguyễn Quang Hoàng				750,000		
35	Chú họ: Đỗ Đức Đạt	6	6		750,000	4,500,000	An Chu

	Đinh Thị Kim Liên				750,000		
	Đỗ Duy Khánh				750,000		
	Đỗ Ngọc Sơn				750,000		
	Đỗ Ngọc Anh				750,000		
	Đỗ Thảo Uyên				750,000		
36	Chủ hộ: Hoàng Thị Phương Thúy	4	3		750,000	2,250,000	An Chu
	Nguyễn Hoàng Thúy Giang				750,000		
	Nguyễn Xuân Sơn				750,000		
37	Chủ hộ: Nguyễn Thị Như	1	1		750,000	750,000	An Chu
38	Chủ hộ: Nguyễn Văn Hinh	7	5		750,000	3,750,000	An Chu
	Trần Thị Thúy				750,000		
	Nguyễn Hà Minh Nguyệt				750,000		
	Nguyễn Hà Gia Hân				750,000		
	Nguyễn Hà Khánh Ngọc				750,000		
39	Chủ hộ: Nguyễn Văn Nam	4	2		0	1,500,000	An Chu
	Nguyễn Thị Loan				750,000		
	Nguyễn Hoàng Bảo My				750,000		
40	Chủ hộ: Nguyễn Văn Thái	6	6		750,000	4,500,000	An Chu
	Phạm Thị Thơm				750,000		
	Nguyễn Văn Phúc				750,000		
	Nguyễn Thành Đức				750,000		
	Nguyễn Văn Thiện				750,000		
	Nguyễn Thành Đạt				750,000		
41	Chủ hộ: Nguyễn Văn Út	9	9		750,000	6,750,000	An Chu
	Nguyễn Thị Kim Phụng				750,000		
	Nguyễn Thùy Trang				750,000		
	Nguyễn Thùy Linh				750,000		
	Nguyễn Quốc Cường				750,000		
	Nguyễn Phi Hùng				750,000		
	Nguyễn Thị Mộng Trinh				750,000		
	Nguyễn Phi Trường				750,000		
	Nguyễn Thị Trà Mi				750,000		
42	Chủ hộ: Nhâm Thị Trâm	4	4		750,000	3,000,000	An Chu
	Nguyễn Hữu Đức Hải				750,000		
	Nguyễn Thị Thu Hiền				750,000		